

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2023/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Tân

Ông Nguyễn Gia Khải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Đức T, sinh ngày 05/9/1983 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đức Th, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị B(đã chết); có vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1988 và 02 con (sinh năm 2012 và 2015); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2001 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 2003 xuất ngũ về địa phương. Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 10/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 06 tháng, ngày 14/7/2018 chấp hành xong. Bản án số 55/2013/HSST ngày 23/7/2013 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 15/10/2013 chấp hành xong án phạt tù, tháng 11/2013 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Bản án số 08/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 15/6/2021 chấp hành xong án phạt tù, tháng 5/2020 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm; bị tạm giữ từ ngày 08/9/2023 đến ngày 14/9/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (*Trích xuất có mặt tại phiên tòa*).

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Viết Tr, sinh năm 1963

2. Anh Nguyễn Trọng L, sinh năm 1976

Đều địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.
(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 08/9/2023, tại khu vực tổ 6, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Công an thị trấn Q phát hiện Hoàng Đắc T đang đi bộ một mình có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu T dừng lại để kiểm tra thì T thả từ lòng bàn tay trái xuống đường 01 gói nilon màu đen. Tổ công tác yêu cầu T nhặt gói đó lên cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc về trụ sở Công an thị trấn Q, huyện Quỳnh Phụ để làm việc. Tại đây, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải, phía trước T đang mặc 01 gói nilon màu đen, bên trong là giấy trắng có mực in nhiều màu chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là gói Heroine T mua để sử dụng cho bản thân. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 1362/KL-KTHS, ngày 12/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin (Heroine) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 0,1876 gam. Heroine STT: 09 Danh mục 1A phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai: Khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 08/9/2023, bị cáo đi nhờ xe của một người đàn ông không quen đến khu vực tổ 6, thị trấn Q, huyện Q mua 01 gói heroin với giá 200.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết. Bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi tìm chỗ vắng để sử dụng thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 131/CT-VKSQP ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Hoàng Đắc T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như mô tả trong bản Cáo trạng.

+ Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Đắc T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều

51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập cùng ngày 08/9/2023; Phiếu xét nghiệm test nhanh Morphin/heroin ngày 08/9/2023 của Trung tâm y tế huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến; Kết luận giám định số 1362/KL-KTHS, ngày 12/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 08/9/2023, tại khu vực Tổ 6, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình Hoàng Đắc T đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1876 gam (*Không phải một nghìn tám trăm bảy mươi sáu gam*), mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

...

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy gây tác hại lớn tới con người và là một trong những nguyên nhân hàng đầu kìm hãm sự phát triển kinh tế, văn hóa, gây ra nhiều tệ nạn khác kéo theo. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Tội phạm bị cáo đã thực hiện thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo một lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hai lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi, vẫn tiếp tục con đường phạm tội. Đây là tình tiết cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử

dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với 01 người đàn ông cho bị cáo đi nhờ xe và 01 nam thanh niên khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không quen biết những người này, không rõ họ tên, địa chỉ của họ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Heroine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đắc T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đắc T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ bị tạm giữ (ngày 08 tháng 9 năm 2023).

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,1524 gam (*Không phải một nghìn năm trăm hai mươi bốn gam*) heroin hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói quản lý của Hoàng Đắc T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1362/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 16 ngày 16/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Đắc T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Hoàng Đức Thụy có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phụng